

Số: 10/2025/QĐST - HNGĐ

*Hưng Yên, ngày 06 tháng 8 năm 2025*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN  
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 10/2025/TLST - HNGĐ ngày 15 tháng 7 năm 2025, giữa:

**1. Nguyên đơn:** Chị **Quản Thị H**, sinh năm: 1985.

HKTT/Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, tỉnh Hưng Yên.

**2. Bị đơn:** Anh **Đình Văn H1**, sinh năm: 1983.

HKTT/Địa chỉ: Thôn Đ, xã N, tỉnh Hưng Yên.

Căn cứ vào Điều 147; Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29/7/2025.

**XÉT THẤY:**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Quản Thị H và anh Đình Văn H1.

**2.** Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Quản Thị H và anh Đình Văn H1 thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Chị Quản Thị H và anh Đinh Văn H1 cùng xác nhận vợ chồng có 02 con chung là Đinh Thị Thanh H2, sinh ngày 24/4/2004 và Đinh Khánh H3, sinh ngày 15/8/2006. Hiện cả 02 con của anh H1, chị H đều đã thành niên và có khả năng lao động tự lập được cuộc sống nên anh, chị không yêu cầu Tòa án giải quyết về con chung.

- **Về tài sản chung, công nợ chung, công sức và đất nông nghiệp:** Chị Quản Thị H và anh Đinh Văn H1 thống nhất tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Hai bên thống nhất thỏa thuận để chị H chịu toàn bộ án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai Ký hiệu BLTU/24 số 0004660 ngày 14/7/2025 của Thi hành án Dân sự tỉnh Hưng Yên. Chị H đã nộp đủ án phí, trả lại chị H số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**Nơi nhận:**

- Các đương sự;
- Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên;
- VKSND khu vực 4 - Hưng Yên;
- Thi hành án Dân sự tỉnh Hưng Yên;
- UBND xã Vĩnh Khúc, huyện Văn Giang, tỉnh Hưng Yên (nay là: UBND xã Nghĩa Trụ, tỉnh Hưng Yên) - (ĐKKH số 83 ngày 31/12/2003);
- Lưu: HS vụ án, VP.

**THẨM PHÁN**

**Đỗ Thị Thoa**